

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN B
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2019/HS-ST
Ngày 30 - 10 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Doanh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lăng Văn Thủy

Ông Nguyễn Đình Thỏa

- Thư ký phiên tòa: Bà Đàm Thị Bưởi - Thư ký Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Minh Phong - Kiểm sát viên.

Ngày 30/10/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bắc Kạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 43/2019/TLST-HS ngày 04/10/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2019/QĐXXST-HS ngày 16/10/2019 đối với bị cáo:

Ngô Văn Ch (tên gọi khác: không) - Sinh ngày 06 tháng 3 năm 1977 tại huyện B, tỉnh Bắc Kạn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn Đ, xã V, huyện B, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Quốc C và bà Trần Thị H; vợ là Hoàng Thị L; con: Có 02 con; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Năm 2012 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện B áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc với thời gian 12 tháng.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02/6/2019 đến 05/6/2019 được thay đổi biện pháp ngăn chặn, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 12 giờ 15 phút ngày 02/6/2019, tại khu vực phố N, thị trấn P, huyện B, tỉnh Bắc Kạn, tổ công tác Công an huyện B phối hợp với Công an thị trấn P bắt quả tang Ngô Văn Ch (sinh năm 1977; trú tại: Thôn Đ, xã V, huyện B,

tỉnh Bắc Kạn) có hành vi tàng trữ chất ma túy. Tổ công tác thu giữ tại túi áo ngực bên phải phía trước mà Ch đang mặc 01 bao thuốc lá nhãn hiệu GOLD LION màu vàng đã qua sử dụng, bên trong có 01 gói nhỏ được gói bằng giấy nilon màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng để dưới đáy bao thuốc lá. Tổ công tác tiến hành thử phản ứng nhanh đối với chất bột trắng trên cho kết quả trùng với phản ứng đặc trưng của chất ma túy. Tổ công tác gói lại như lúc phát hiện và niêm phong trong phong bì ký hiệu “C 1”. Tổ công tác còn thu tại túi quần đằng trước bên phải Ch đang mặc 01 xi lanh, 02 lọ nước cất chưa qua sử dụng; thu tại túi quần đằng trước bên trái Ch đang mặc số tiền 710.000đ. Ngoài ra, tổ công tác còn thu giữ của Ch 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Ngô Văn Ch. Hồi 14 giờ 20 phút cùng ngày, Công an huyện B tiến hành mở niêm phong phong bì “C1” cân xác định khối lượng chất bột màu trắng có khối lượng là 0,137g và niêm phong trong phong bì ký hiệu “C2” gửi cơ quan giám định.

Tại Bản kết luận giám định số 87/KTHS-MT ngày 06/6/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: *“Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu “C2” gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,137g (không thấy một ba bẩy gam)”*.

Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ, Ch khai nhận: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 13/5/2019, Ch đi nhờ xe máy của một người đi đường từ nhà mình ra thị trấn P, rồi đón xe khách xuống thành phố B tìm mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Ch đi đến khu vực cầu P thuộc phường S, thành phố B và gặp một người đàn ông khoảng 25 tuổi nhưng Ch không biết họ tên, địa chỉ. Ch mua với người đàn ông này 01 gói ma túy với giá 300.000đ. Sau đó, Ch đi mua 01 xi lanh, 02 lọ nước cất rồi cho gói ma túy vào trong bao thuốc lá đút vào túi áo ngực bên phải. Sau đó, Ch bắt xe khách về nhà. Đến khu vực phố N, thị trấn P, Ch xuống xe để về nhà thì bị bắt giữ cùng toàn bộ tang vật.

Tại bản cáo trạng số 40/CT-VKS-BT ngày 04/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B quyết định truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện B để xét xử đối với Ngô Văn Ch về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX):

- Tuyên bố bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;
- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù, nhưng được trừ 03 (ba) ngày tạm giữ. Thời hạn tù tính từ ngày đi chấp hành án.
- Về hình phạt bổ sung là phạt tiền: Do bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không đề nghị áp dụng.
- Về vật chứng, biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong ký hiệu “T87” do cơ quan giám định hoàn trả, bên trong có phong bì ký hiệu “H1” chứa 0,110g chất ma túy; 01 phong bì niêm phong ký hiệu “C3” bên trong chứa giấy gói và phong

bì niêm phong ban đầu; 01 phong bì niêm phong ký hiệu “C” bên trong có chứa vỏ bao thuốc lá GoldLion; 01 phong bì niêm phong ký hiệu “X” chứa 01 xi lanh nhựa, 02 lọ nước cất chưa qua sử dụng.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 710.000đ niêm phong trong phong bì ký hiệu “C-T” để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án cho bị cáo, số tiền còn thừa trả lại cho bị cáo.

Trả lại cho bị cáo 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Ngô Văn Ch.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1]. Về hành vi và quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ căn cứ để khẳng định: Do bản thân Ch sử dụng ma túy nên vào hồi 12 giờ 15 phút ngày 02/6/2019, tại khu vực phố N, thị trấn P, huyện B, tỉnh Bắc Kạn, Ngô Văn Ch đã có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói nhỏ ma túy (Heroine) có khối lượng 0,137g (không phẩy một ba bảy gam) với mục đích để sử dụng cho bản thân.

Hành vi của bị cáo được thực hiện khi bị cáo đã có đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách quản lý chất ma túy của Nhà nước, là nguyên nhân gia tăng tệ nạn nghiện ma túy tại địa phương. Do đó, bản cáo trạng số 40/CT-VKSBT ngày 04/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 có nội dung:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

*.....
c, Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR - 11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;*

*.....
5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc*

nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc bị tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.

[3]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo thấy: Bị cáo có nhân thân xấu - Năm 2012 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện B áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi mà bị cáo gây ra đối với xã hội, xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy cần buộc bị cáo đi cải tạo tại cơ sở giam giữ mới đảm bảo tính giáo dục cho bị cáo và tính răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội. Vì vậy, mức hình phạt do Kiểm sát viên đề nghị tại phiên tòa là phù hợp, cần chấp nhận.

Về hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015: Xét thấy bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không có khả năng thi hành. Vì vậy, HĐXX không áp dụng.

[4]. Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Ch tại khu vực cầu P thuộc phường S, thành phố B theo lời khai của Ch nhưng do Ch không biết họ tên, địa chỉ của người đàn ông này nên không có cơ sở để điều tra xác minh.

[5]. Về vật chứng của vụ án:

- 01 phong bì niêm phong ký hiệu “T 87” do cơ quan giám định hoàn trả , bên trong có phong bì ký hiệu “H1” chứa 0,110g chất ma túy; 01 phong bì niêm phong ký hiệu “C 3” bên trong chứa giấy gói và phong bì niêm phong ban đầu ; 01 phong bì niêm phong ký hiệu “C” bên trong có chứa vỏ bao thuốc lá GoldLion; 01 phong bì niêm phong ký hiệu “X” chứa 01 xi lanh nhựa , 02 lọ nước cất chưa qua sử dụng . Tất cả không còn giá trị sử dụng hoặc là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Tiếp tục tạm giữ số tiền 710.000đ (bảy trăm mười nghìn đồng) niêm phong trong phong bì ký hiệu “C -T” để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án cho bị cáo.

- Trả lại cho bị cáo 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Ngô Văn Ch.

[6]. Về án phí: Bị cáo Ngô Văn Ch phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Ngô Văn Ch phạm: “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Ngô Văn Ch 15 (mười lăm) tháng tù, nhưng được trừ 03 (ba) ngày tạm giữ. Thời hạn tù tính từ ngày đi chấp hành án.

- Về vật chứng, biên pháp tư pháp : Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy : 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu “T 87” do cơ quan giám định hoàn trả, bên trong có phong bì ký hiệu “H 1” chứa 0,110g chất ma túy; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu “C 3” bên trong chứa giấy gói và phong bì niêm phong ban đầu ; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu “C” bên trong có chứa vỏ bao thuốc lá Gold Lion; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu “X” chứa 01 xi lanh nhựa, 02 lọ nước cất chưa qua sử dụng.

+ Tiếp tục tạm giữ số tiền 710.000đ (bảy trăm mười nghìn đồng) niêm phong trong phong bì ký hiệu “C -T” để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án cho bị cáo. Số tiền còn thừa trả lại cho bị cáo.

+ Trả lại cho bị cáo 01 (một) giấy chứng minh nhân dân mang tên Ngô Văn Ch.

(Tình trạng vật chứng theo Biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 14/10/2019 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B và Chi cục Thi hành án dân sự huyện B).

- Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14:

Bị cáo Ngô Văn Ch phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND huyện B;
- VKSND tỉnh Bắc Kạn;
- Công an huyện B;
- Bị cáo;
- Chi cục THADS huyện B;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thế Doanh